



MỤC TỪ BẢO VẬT QUỐC GIA TỈNH THỪA THIÊN HUẾ TRONG *BÁCH KHOA THƯ BẢO VẬT QUỐC GIA VIỆT NAM*¹

NGUYỄN NHƯ TRANG * - PHẠM THỊ PHƯỢNG **

Tóm tắt: Việc tiến hành biên soạn *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* (trong đó có các bảo vật quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế) không chỉ cung cấp một bức tranh toàn diện về các hiện vật có giá trị đặc biệt liên quan đến văn hóa, lịch sử đã được Nhà nước Việt Nam công nhận, bảo vệ, bảo quản một cách đặc biệt, công trình này còn mang ý nghĩa về mặt lý luận và thực tiễn trong việc nghiên cứu và gìn giữ những giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Công việc này góp một phần không nhỏ trong việc quảng bá hình ảnh, giá trị của bảo vật quốc gia tới đông đảo công chúng trong và ngoài nước. Bài viết giới thiệu khái quát về bảo vật quốc gia và các mục từ bảo vật quốc gia của tỉnh Thừa Thiên Huế trong công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam*.

Từ khóa: Bảo vật quốc gia, tỉnh Thừa Thiên Huế, *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*.

Abstract: The compilation of the *Encyclopedia of National Treasures of Vietnam* (including the national treasures of Thừa Thiên Hue province) not only provides a comprehensive picture of artifacts of special value related to culture and history that have been specially recognized, protected and preserved by the State of Vietnam, but also has theoretical and

practical significance in researching and preserving fine traditional cultural and historical values of the nation. This work plays a significant part in promoting the images and values of national treasures to a large public at home and abroad. The article introduces an overview of national treasures and the entries about the national treasures of Thừa Thiên Hue province in the *Encyclopedia of National Treasures of Vietnam*.

Keywords: National treasures, Thừa Thiên Hue province, *Encyclopedia of National Treasures of Vietnam*.

1. Mở đầu

Bách khoa thư nói chung và bách khoa thư Văn hóa nói riêng là công trình tra cứu, là tài liệu chính thức, là công cụ phục vụ đắc lực cho việc nghiên cứu, tìm kiếm thông tin, tự học, tự đào tạo cho mọi người dân, giúp đối tượng tiếp nhận có thể học hỏi nâng cao tầm hiểu biết về thế giới nói chung, về một chủ đề, hay vùng, miền, địa phương liên quan đến

* TS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: nguyennhutrangvtd@gmail.com

** ThS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam

văn hóa. *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* được biên soạn sẽ là tài liệu tham khảo, học tập hữu ích đối những ai muốn quan tâm tìm hiểu đến bảo vật quốc gia của Việt Nam nói chung và những bảo vật quốc gia đang được lưu giữ tại tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng.

Bảo vật quốc gia là những hiện vật nguyên bản, độc bản, có hình thức độc đáo, có giá trị đặc biệt quý hiếm, mang tính tiêu biểu của đất nước về các phương diện như: lịch sử, văn hóa và khoa học. Bảo vật quốc gia như một kho tàng thông tin quý giá về lịch sử, chứa đựng những thông điệp của quá khứ, thể hiện tinh hoa của nền văn hóa Việt Nam vốn phong phú, đa dạng và giàu bản sắc. Các hiện vật, nhóm hiện vật đại diện cho các thời đại lịch sử đã phần nào phản ánh diện mạo về đời sống, văn hóa lâu đời của dân tộc Việt Nam. Việc công nhận danh hiệu bảo vật quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quyết định sau khi có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia. Bảo tồn và phát huy giá trị bảo vật quốc gia là nhiệm vụ quan trọng của tất cả mọi người nhằm góp phần gìn giữ di sản văn hóa quý báu mà cha ông để lại.

Theo số liệu thống kê trên trang web chính thống của Cục Di sản Văn hóa (Thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) [7], tính đến hết năm 2021, Việt Nam có 237 bảo vật quốc gia được chính thức công nhận, kèm theo thông tin về Quyết định và nơi lưu giữ.

2. Vài nét về bảo vật quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế

Cùng với một số địa phương khác trên cả nước, Thừa Thiên Huế là cái nôi di sản văn hóa độc đáo và đa dạng của Việt Nam, trong đó có nhiều di sản đã được thế giới vinh danh. Nơi đây cũng là vùng đất văn hiến, có bề dày lịch sử, văn hóa đặc sắc và truyền thống cách mạng vẻ vang; là một trong những địa phương có số bảo vật quốc gia được Nhà nước công nhận nhiều nhất cả nước. Trải qua

hàng trăm năm nay, nơi đây vẫn còn bảo lưu nhiều cổ vật quý giá thời Nguyễn và đã được công nhận là bảo vật quốc gia, như: Bộ Cửu vị thần công, Bộ Cửu đỉnh, Đại hồng chung chùa Thiên Mụ, Bia Khiêm Cung Ký, Ngai vua triều Nguyễn,...

Hiện nay đã có nhiều công trình sưu tầm, khảo cứu về bảo vật quốc gia, góp một tiếng nói học thuật quan trọng trong lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn. Tuy nhiên chưa có công trình tra cứu nào được biên soạn với mục đích tập hợp và giới thiệu đầy đủ, khái quát những tri thức bách khoa về các bảo vật quốc gia của Việt Nam cũng như về các bảo vật quốc gia của tỉnh Thừa Thiên Huế.

Có thể kể đến các công trình nghiên cứu, khảo sát, tìm hiểu như sau: *Bảo vật quốc gia Thăng Long - Hà Nội* (tác giả: Tô Văn Động, Nxb. Hà Nội, 2017); *Bia Sùng Chi - Bảo vật quốc gia* (tác giả Hà Văn Sỹ (Chủ biên), Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2020); *5 tác phẩm tiêu biểu của Hồ Chí Minh - 5 bảo vật quốc gia* (tác giả: Hoàng Chí Bảo, Nxb. Hà Nội, Công ty Trí thức Văn hóa Sách Việt Nam, 2020); *Bảo vật quốc gia và di sản văn hoá phi vật thể quốc gia ở thành phố Cần Thơ* (Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ, Bảo tàng Thành phố, 2021); *Bảo vật quốc gia lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia* (Nguyễn Văn Đoàn (Chủ biên), Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2021); *Bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên* (Ban Quản lý di tích tỉnh Hưng Yên, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2022);...

Ngoài ra, đáng chú ý có một số công trình đề cập trực tiếp đến các bảo vật quốc gia hiện đang lưu giữ tại tỉnh Thừa Thiên Huế, như: *Bảo vật quốc gia Việt Nam* (Tác giả: Nguyễn Lan Phương, Nxb. Dân Trí, Hà Nội, 2018). Cuốn sách này đã giới thiệu hơn một trăm bảo vật quốc gia của Việt Nam với những chú thích chi tiết về đặc điểm văn hóa, lịch sử, khoa học, như: Trống đồng Ngọc Lũ, Trống

đồng Hoàng Hạ, Thập đồng Đào Thịnh,... kèm theo các văn bản pháp quy về việc công nhận những bảo vật này là di sản văn hoá độc đáo, có giá trị của dân tộc.

Ấn phẩm chuyên đề song ngữ Việt - Anh của tác giả Huỳnh Thị Vân Anh: *Bảo vật quốc gia thời Nguyễn tại Huế* (Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2020) đã tập trung tìm hiểu, giới thiệu, chú thích chi tiết những hình ảnh, thông tin và kiến thức bổ ích để làm nổi bật lên những giá trị tiêu biểu, đặc sắc về đặc điểm giá trị văn hoá, lịch sử, khoa học của một số bảo vật quốc gia thời Nguyễn tại Huế như: Ngai Hoàng đế triều Nguyễn, Áo tể Giao của Hoàng đế triều Nguyễn, Đại Hồng Chung, Bộ vạc đồng thời Chúa Nguyễn,...

Những năm gần đây, nhiều bảo vật quốc gia đã đến gần hơn với công chúng dưới nhiều hình thức khác nhau như: được trưng bày, triển lãm; tạo phiên bản thu nhỏ; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để giới thiệu, quảng bá,... Trong số các bảo vật quốc gia hiện đang được lưu giữ tại tỉnh Thừa Thiên Huế, đa số là những di sản mà nhà Nguyễn - triều đại phong kiến cuối cùng ở Việt Nam để lại. Với vai trò từng là thủ phủ xứ Đàng Trong, Thừa Thiên Huế là địa phương sở hữu nhiều cổ vật được công nhận là bảo vật quốc gia. Mang những giá trị độc đáo về văn hóa, lịch sử, mỹ thuật, các bảo vật quốc gia thời Nguyễn được lưu giữ tại Thừa Thiên Huế đã trở thành những hình ảnh mang tính biểu tượng cho những giá trị văn hóa cung đình Huế từ xưa đến nay. Với vai trò là những di sản có giá trị về nhiều mặt, là nguồn sử liệu vô giá ghi lại dấu tích sống động của triều đại nhà Nguyễn, các cổ vật này đã từng gắn liền với đời sống cung đình Huế. Các bảo vật nơi đây thường có chất liệu bằng đồng. Mặc dù đã trải qua nhiều biến cố lịch sử, sự tác động của chiến tranh, con người, thiên nhiên khắc nghiệt,... nhưng những bảo vật vẫn còn giữ được gần như nguyên vẹn,

trường tồn cùng thời gian như một minh chứng sống động của truyền thống văn hóa, mạch nguồn tư tưởng, triết lý nhân văn thời chúa Nguyễn.

Bảo vật quốc gia tuy là di sản vô giá của dân tộc, nhưng do hạn chế về kinh phí và hệ thống trang thiết bị chưa đạt chuẩn nên việc bảo quản bảo vật quốc gia vẫn còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Nguồn cổ vật trong khu di tích của tỉnh Thừa Thiên Huế không còn được nguyên vẹn như trước, nhiều cổ vật triều Nguyễn bị thất tán ra nước ngoài. Trong điều kiện nguồn lực ngân sách còn hạn chế, việc hiến tặng cổ vật cho bảo tàng của các tập thể, cá nhân là nghĩa cử cao đẹp, nhân văn, hướng đến lợi ích cộng đồng cần nhân rộng và phát huy. Công việc này góp phần làm phong phú thêm kho hiện vật của các bảo tàng, nơi lưu giữ, góp phần đa dạng hóa việc trưng bày, đáp ứng nhu cầu học tập, tìm hiểu, nghiên cứu ngày càng cao của du khách và nhân dân. Để việc gìn giữ, phát huy, quảng bá giá trị kho tàng di sản văn hóa dân tộc nói chung và các bảo vật quốc gia nói riêng đến với công chúng một cách hiệu quả và toàn diện, nên đưa vào chương trình giáo dục lịch sử văn hóa địa phương, hoặc chương trình kết hợp với truyền thông để quảng bá sâu rộng ở tất cả các địa phương trong cả nước.

Các tỉnh, thành có nhiều bảo vật quốc gia như tỉnh Thừa Thiên Huế nên thường xuyên tổ chức trưng bày những bảo vật quốc gia nhằm mục đích giúp khách tham quan có cái nhìn hệ thống, khái quát về bảo vật quốc gia của địa phương và các khu vực khác, để từ đó khám phá và thêm tự hào về truyền thống văn hóa lâu đời của dân tộc, hiểu biết thêm những câu chuyện ý nghĩa, nhân văn liên quan đến lịch sử của mỗi bảo vật. Cũng cần có những quy chế đặc biệt, nghiêm ngặt về việc ứng xử với các bảo vật bởi đây là những tài sản quý giá của quốc gia, dân tộc cần được gìn giữ và bảo vệ.

3. Khái quát về mục từ bảo vật quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế trong *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam*

Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu một cách khái quát các mục từ về bảo vật quốc gia tiêu biểu hiện đang được lưu giữ tại tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ được biên soạn trong công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam*.

Bộ Cữu vị thần công được công nhận là bảo vật quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 1426/QĐ-TTg ngày 01.12.2012, hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, thuộc Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế. Cữu vị thần công là tên gọi của chín khẩu súng đại bác được đúc dưới thời Vua Gia Long (khoảng năm 1803). Dưới thời các chúa Nguyễn và vua Nguyễn, hàng chục khẩu súng thần công đã được đúc bằng chất liệu đồng và chạm trổ khá công phu và tỉ mỉ; trong đó có chín khẩu súng đúc thời Gia Long với kích thước lớn nhất và được trang trí đẹp nhất. Tên gọi của các khẩu thần công này được đặt theo tên bốn mùa và ngũ hành là: Xuân - Hạ - Thu - Đông - Mộc - Hỏa - Thổ - Kim - Thủy). Khi xưa, bộ cữu vị thần công này chưa từng được dùng trong trận mạc, mà chỉ dùng để bắn các phát súng lệnh ở kinh đô khi diễn ra các nghi lễ của cung đình như: mừng khánh thọ vua, các dịp lễ, Tết, hay Tế Đàn Nam Giao,... Bộ cữu vị thần công mang tính tượng trưng là chính và dùng để bảo vệ kinh thành như những vị thần linh.

Bộ Cữu đỉnh được công nhận là bảo vật quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 1426/QĐ-TTg ngày 01.12.2012, hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Cổ vật cung đình Huế, thuộc Trung tâm bảo tồn di tích Cố đô Huế. Bộ Cữu đỉnh (gồm 9 đỉnh được vua Minh Mạng cho đúc bằng đồng ở Huế vào khoảng cuối năm 1835 đến năm 1837) hiện đang đặt trong sân Thế Tổ Miếu (nơi thờ vua Nguyễn). Trong số 9 đỉnh thì Cao đỉnh là chiếc đỉnh lớn nhất và được đặt ngay chính giữa, được

xem là biểu tượng của hoàng đế chính vị, ứng với án thờ Thế tổ Cao hoàng đế Gia Long. Bộ Cữu đỉnh là hiện vật tượng trưng cho sự thịnh vượng, thống nhất và trường tồn của vương triều nhà Nguyễn lúc bấy giờ.

Đại hồng chung chùa Thiên Mụ được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 2599/QĐ-TTg ngày 30.12.2013, hiện đang được lưu giữ tại chùa Thiên Mụ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đại hồng chung chùa Thiên Mụ là chiếc chuông được đúc bằng đồng từ thời chúa Nguyễn Phúc Chu (năm 1710), có khối lượng nặng hơn 2.000 kg. Trên chuông có khắc bài minh của chúa Nguyễn Phúc Chu “chú nguyện mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an”. Hoa văn được trình bày trên chuông rất đẹp và phong phú; chuông là công trình tiêu biểu về mỹ thuật trang trí, hội tụ các nét đặc trưng của nghệ thuật đúc đồng, đánh dấu sự phát triển của Phật giáo Đàng Trong giai đoạn cuối thế kỷ XVII - đầu thế kỷ XVIII ở Việt Nam.

Bệ thờ Vân Trạch Hòa được công nhận là bảo vật quốc gia của Việt Nam theo Quyết định số 2382/QĐ-TTg ngày 25.12.2015, hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử và Cách mạng tỉnh Thừa Thiên Huế. Vân Trạch Hòa là tên gọi chung của một quần thể phế tích kiến trúc Chăm thuộc địa bàn xóm Cồn Chùa, thôn Vân Trạch Hòa, xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bệ thờ Vân Trạch Hòa có niên đại khoảng thế kỷ IX - X, là độc bản, đồng thời là sự tượng trưng đầy đủ nhất của thần linh trong tín ngưỡng tôn giáo Chăm; cũng được xem là kiệt tác văn hóa của người Champa xưa. Đây được coi là bệ thờ đẹp nhất mới được phát hiện trong nghệ thuật điêu khắc đá Champa ở nước ta từ trước đến nay.

Bia Khiêm Cung Ký được công nhận là bảo vật quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 2382/QĐ-TTg ngày 25.12.2015, hiện đang được lưu giữ tại Di tích Cố đô Huế, thuộc

Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bia Khiêm Cung Ký là tấm bia độc bản, khắc bài văn bia do chính hoàng đế Tự Đức (1848 - 1883) soạn thảo năm 1871. Đây là tấm bia có kích thước đồ sộ, trọng lượng lớn nhất trong các bia cùng loại ở lăng hoàng đế thời Nguyễn; cũng là tấm bia có số lượng văn tự nhiều nhất ở Việt Nam với 4.935 chữ Hán và được khắc trên cả hai mặt bia. Vì là tấm bia duy nhất lưu giữ nét bút của chính tác giả - hoàng đế Tự Đức nên xét cả về nghệ thuật tạo hình, trang trí mỹ thuật và kỹ thuật chạm khắc, Bia Khiêm Cung Ký có hình thức độc đáo nhất trong các bia lăng hoàng đế thời Nguyễn nói riêng và trong các bia đá cùng loại ở Việt Nam.

Bộ sưu tập vạc đồng thời Chúa Nguyễn được công nhận là bảo vật quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 2382/QĐ-TTg ngày 25.12.2015, hiện đang được lưu giữ tại Di tích Cố đô Huế, thuộc Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ sưu tập Vạc đồng thời chúa Nguyễn được đúc dưới thời chúa Hiền Vương Nguyễn Phúc Tần (1648 - 1687), bao gồm 10 chiếc vạc được đúc bằng chất liệu đồng với kích thước và trọng lượng khác nhau. Bộ sưu tập này cũng tiêu biểu cho nền mỹ thuật và kỹ thuật đúc đồng thời chúa Nguyễn, đồng thời tượng trưng cho sức mạnh và sự trường tồn của chính quyền Đàng Trong.

Ngai vua triều Nguyễn được công nhận là bảo vật quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 2382/QĐ-TTg ngày 25.12.2015, hiện đang được lưu giữ tại Điện Thái Hòa, thuộc di tích Cố đô Huế, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngai vua triều Nguyễn được đặt ở vị trí trang trọng nhất trong điện Thái Hòa, nơi nhà vua thiết đại triều vào ngày mùng 1 và ngày 15 âm lịch hàng tháng, cũng là nơi tổ chức các nghi lễ quan trọng của triều đình (lễ đăng quang của nhà vua, lễ sinh nhật, lễ tiếp kiến các sứ

thần,...). Ngai vua được làm bằng gỗ, sơn son thếp vàng, chạm khắc hình rồng tinh vi, sinh động, thể hiện sự tinh xảo trong kỹ nghệ chạm khắc của các nghệ nhân đương thời. Ngai vua triều Nguyễn mang vẻ đẹp lộng lẫy, rực rỡ, thể hiện sự uy nghiêm của chốn hoàng cung, đồng thời là hiện vật biểu trưng cao nhất về quyền lực thời quân chủ, đây cũng là chiếc ngai cuối cùng trong lịch sử các triều đại ở Việt Nam còn được bảo tồn nguyên vẹn cho đến ngày nay.

Áo Tế giao được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 2382/QĐ-TTg ngày 25.12.2015, hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, thuộc Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Áo tế giao là chiếc áo khoác ngoài được các vua triều Nguyễn mặc trong lễ tế Giao - một nghi lễ quan trọng của quốc gia. Trong buổi lễ này, nhà vua thay mặt thần dân cúng tế trời đất, cầu mong quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt. Áo tế giao có niên đại 1802 - 1945, được truyền qua 13 đời vua nhà Nguyễn và là hiện vật độc bản. Đây không chỉ đơn thuần là trang phục mà còn biểu trưng cho vai trò của hoàng đế trong mối liên hệ giữa trời đất và con người. Trong số các trang phục cung đình thời kỳ quân chủ Việt Nam, đây là chiếc áo tế giao duy nhất còn lại cho đến ngày nay.

Bia “Ngự kiến Thiên Mục tự” được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 15.01.2020, hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bia “Ngự kiến Thiên Mục Tự” được chúa Nguyễn Phúc Chu (1691 - 1725) dựng năm 1715 trong dịp đại trùng kiến chùa Thiên Mục, với chất liệu bằng đá, trên bia khắc bài ký và minh của chúa Nguyễn Phúc Chu, gồm 1.250 chữ Hán. Nội dung văn bia thể hiện tầm quan trọng của Phật giáo ở Đàng Trong thời chúa Nguyễn

Phúc Chu cũng như của việc trùng kiến chùa Thiên Mụ tại thời điểm lúc bấy giờ. Nội dung và cách thức trang trí bia mang nhiều ý nghĩa biểu tượng, có giá trị đặc biệt về chính trị, tư tưởng, lịch sử và văn hóa thời các chúa Nguyễn nói chung và dưới thời của chúa Nguyễn Phúc Chu nói riêng - vị chúa có nhiều công lao trong sự nghiệp mở mang phát triển đất nước vào đầu thế kỷ XVIII.

Bộ chóp tháp Champa Linh Thái được công nhận là bảo vật quốc gia của Việt Nam theo Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 15.01.2020, hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Thừa Thiên Huế. Bộ chóp tháp Champa Linh Thái được tìm thấy tại phế tích đền tháp Linh Thái, xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Linh Thái là ngôi đền - tháp Champa nằm ở đỉnh cao nhất trong năm đỉnh của núi Linh Thái. Bộ chóp tháp Champa Linh Thái có niên đại thế kỷ XII - XIII với chất liệu sa thạch, là hiện vật gốc độc bản - một tác phẩm nghệ thuật đặc sắc có giá trị đặc biệt về mặt lịch sử, văn hóa, nghệ thuật điêu khắc và thẩm mỹ, một kiệt tác điêu khắc của người Champa.

Các mục từ về bảo vật quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế trong *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* được biên soạn theo đúng với những quy định, nguyên tắc, thể lệ đã được đề ra từ ban đầu. Các mục từ được sắp xếp theo trật tự chữ cái tiếng Việt và biên soạn theo cấu trúc vi mô như sau: Tên mục từ; Thời gian/Quyết định công nhận; Nơi lưu giữ; Niên đại; Nguồn gốc, xuất xứ; Hiện trạng; Miêu tả bảo vật (chất liệu, kích thước, số lượng); Giá trị/Ý nghĩa của bảo vật; Hình ảnh minh họa; Tài liệu tham khảo; Tên người biên soạn. Việc các mục từ được biên soạn theo một cấu trúc chung để đảm bảo tính thống nhất, khoa học của toàn bộ công trình. Các mục từ được phân chia thành nhiều cấp độ khác nhau như: mục từ dài, mục từ trung bình, mục từ ngắn theo tiêu chí nhất định của

tập thể nhóm biên soạn. Khi trình bày nên sử dụng văn phong trong sáng, súc tích, ngắn gọn, dễ hiểu, đảm bảo tính trung thực, khách quan, không dựa vào quan điểm cá nhân để đánh giá hay giới thiệu về bảo vật. Các mục từ về bảo vật quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng và các mục từ của cả công trình *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* nói chung, khi biên soạn cần đảm bảo nguyên tắc về tính dân tộc, tính quốc tế, tính toàn diện, tính hệ thống, tính chính xác, tính cập nhật và tính hiện đại. Về hình ảnh minh họa khi sử dụng trong công trình, cần lưu ý đến vấn đề bản quyền, nguồn gốc xuất xứ. Với mỗi mục từ bách khoa thư sau khi hoàn thiện sẽ là một bài viết, một tài liệu tham khảo, tra cứu đầy đủ, hữu ích cho độc giả quan tâm, muốn tìm hiểu.

4. Kết luận

Theo đánh giá của nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, đến nay, Thừa Thiên Huế là một trong những đô thị có quỹ kiến trúc di sản phong phú và đa dạng nhất không chỉ của Việt Nam mà còn của cả thế giới, nơi đây hoàn toàn có thể tự tin trong tương lai gần có thể trở thành thành phố di sản cấp quốc gia. Thừa Thiên Huế có những nét riêng biệt, đặc thù của một thành phố di sản, cảnh quan thiên nhiên hài hòa, hấp dẫn, mang nhiều nét đẹp cổ kính, trầm mặc, là một trong những địa phương có nhiều tiềm năng to lớn để khai thác kinh tế du lịch di sản một cách hiệu quả nhất của cả nước.

Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam là công trình tra cứu, trong đó tập hợp biên soạn các mục từ về bảo vật quốc gia của tất cả các địa phương trên cả nước đã được Nhà nước công nhận. Với sự phong phú, đa dạng về niên đại, chất liệu, nghệ thuật chế tác,... các bảo vật quốc gia của tỉnh Thừa Thiên Huế góp phần không nhỏ vào việc hoàn thiện và nâng cao giá trị các bảo vật của cả nước. Công trình *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* hoàn thành sẽ góp phần lưu giữ và

thêm một lần nữa khẳng định giá trị của các bảo vật quốc gia không chỉ trong đời sống hàng ngày mà còn luôn hiện hữu, trường tồn mãi trong đời sống tinh thần, văn hóa của người dân Việt Nam. Hy vọng trong tương lai, Thừa Thiên Huế và các tỉnh thành khác trong cả nước sẽ có thêm nhiều cổ vật nữa được công nhận là bảo vật quốc gia.

CHÚ THÍCH

¹ Đề tài cấp Bộ do TS. Trần Thị Hường và TS. Nguyễn Như Trang làm Chủ nhiệm, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam là Tổ chức chủ trì, thực hiện năm 2023 - 2024.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Huỳnh Thị Vân Anh, *Bảo vật quốc gia thời Nguyễn tại*

Huế, Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2020.

[2] Nguyễn Văn Đoàn (Chủ biên), *Bảo vật quốc gia lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2021.

[3] Vũ Quang Hào, *Kiểm kê Từ điển học Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2005.

[4] Nguyễn Lan Phương, *Bảo vật quốc gia Việt Nam*, Nxb. Dân trí, Hà Nội, 2018.

[5] Hà Học Trạc, *Lịch sử - Lý luận và thực tiễn biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2004.

[6] Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, *Từ điển học và bách khoa thư học Việt Nam - Lý luận và thực tiễn* (Kỷ yếu Hội thảo 2020), Nxb. Dân Trí, Hà Nội, 2020.

[7] <http://dsvh.gov.vn/bao-vat-quoc-gia-1758>. Tra cứu ngày 01.3.2024.

[8] <https://www.baotangcungdinh.vn/baotang.aspx?TieuDeID=138&TinTucID=11162&l=vn>. Tra cứu ngày 01.3.2024.

⇒ Tiếp theo trang 38 (VỀ HIỆN TƯỢNG CHUYỂN NGHĨA CỦA CÁC DANH TỪ...)

sung một từ trở thành nhiều nghĩa. *Về ý nghĩa thực tiễn*, nghiên cứu hiện tượng chuyển biến nghĩa cho thấy sự phong phú về nội dung nghĩa của từ tiếng Việt, một mặt giúp các nhà biên soạn từ điển tiếng Việt lưu ý trong quá trình khai thác nghĩa; mặt khác có thể giúp giảng viên và sinh viên chuyên ngành trong quá trình dạy và học môn ngữ nghĩa học.

CHÚ THÍCH TÀI LIỆU

¹ Được trích xuất từ *Chương trình tra cứu ngữ cảnh tiếng Việt* của Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam. Đây là kho ngữ liệu thực tế được rút ra từ *đầu sách, truyện, bài viết, bài in, báo mạng, từ điển* (ký hiệu là *tdsepoentry, tddcom*),... nhằm mục đích tra cứu ngữ cảnh của các từ, cụm từ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Nguyễn Dương, “Trường ban Tư tưởng - Văn

hóa Thành ủy Trần Văn Tạo: Làm tư tưởng phải thấm nhuần quan điểm cách mạng tiến công”, *Báo Sài Gòn Giải phóng*, Số: 8287, ngày 01.8.2000.

[2] Hà Quang Năng, *Hiện tượng chuyển loại các đơn vị từ vựng trong tiếng Việt*, Viện Ngôn ngữ học - Viện Khoa học xã hội Việt Nam, 2005.

[3] Nguyễn Thanh Nga, “Các kiểu danh từ có khả năng chuyển loại thành tính từ”, *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 3, tr. 45-52, 1994.

[4] Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Đà Nẵng, 2006.

[5] Stern, G., Phạm Văn Lam (dịch), *Nghĩa và biến đổi nghĩa*, Hà Nội, 2006.

[6] Lê Quang Thiêm, *Sự phát triển nghĩa từ vựng tiếng Việt từ 1945 - 2005*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2015.

[7] Chu Bích Thu, *Những đặc trưng ngữ nghĩa của tính từ tiếng Việt hiện đại*, Luận án Phó tiến sĩ, Viện Ngôn ngữ học, 1996.

[8] Ullmann, S., Phan Ngọc (dịch), *Các nguyên lý Ngữ nghĩa học*, Viện Ngôn ngữ học, 1975.